TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Ý YÊN** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 30/2023/HNGĐ-ST Ngày: 15 - 6 - 2023 V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Văn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Dung, ông Nguyễn Trọng Tảo.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định.

Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Ý Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 65/2023/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 05 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quang V, sinh năm 1989

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 3, Ấp Đ, xã D, TP. P, tỉnh K.

Nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Chị Chu Thị H, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Vắng mặt anh V, chị H (anh V xin vắng mặt, chị H vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và các buổi làm việc tại Tòa án, nguyên đơn anh Nguyễn Quang V trình bày:

Anh chung sống với chị Chu Thị H có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã L vào ngày 05/02/2013. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống đến tháng 5/2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là tính cách vợ chồng không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, cuộc sống không có hạnh phúc. Anh và chị H đã ly thân và chấm dứt mọi quan hệ vợ chồng từ tháng 5 năm 2020 đến nay. Nay anh xác định anh và chị H không thể chung sống với nhau được nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn; Về con chung: Anh và chị Chu Thị H có 02 con chung là Nguyễn Minh H, sinh ngày

22/9/2013 và Nguyễn Ngọc Tâm Đ, sinh ngày 07/11/2017. Cháu H đang sống cùng với anh, cháu Đ đang sống cùng chị H. Anh xin được nuôi dưỡng cháu H để chị H nuôi dưỡng cháu Tâm Đ. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung; Về tài sản chung, công nợ và các vấn đề có liên quan trong hôn nhân: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Ý kiến trình bày của chị Chu Thị H:

Tại bản tự khai nộp cho Tòa án ngày 14/11/2022, bị đơn chị Chu Thị H trình bày: Chị chung sống với anh Nguyễn Quang V, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L huyện Ý Yên tỉnh Nam Định vào ngày 05/02/2013. Vợ chồng chung sống đến tháng 02/2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh V có quan hệ với người đàn bà khác. Chị và anh V đã ly thân và chấm dứt mọi quan hệ vợ chồng từ tháng 02/2022 đến nay. Nay anh V làm đơn xin ly hôn chị cũng đồng ý vì xác định vợ chồng không thể quay về chung sống với nhau được nữa; Về con chung: Chị và anh Nguyễn Quang V có 02 con chung là Nguyễn Minh H, sinh ngày 22/9/2013 và Nguyễn Ngọc Tâm Đ, sinh ngày 07/11/2017. Chị xin được nuôi cả 02 con và yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp anh V không đồng ý thì chị xin nuôi dưỡng cháu Tâm Đ và không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai; Do điều kiện công việc chị không thể tiếp tục đến tòa để giải quyết việc ly hôn được nên chị đề nghị tòa án giải quyết và xét xử vắng mặt chị.

Tại bản tự khai nộp cho tòa án ngày 15/11/2022, chị H giữ nguyên quan điểm về tình cảm, chị đồng ý ly hôn; Chị xin nuôi cả hai con chung; Về tài sản chung: Chị và anh Nguyễn Quang V có khối tài sản chung gồm: 01 căn biệt thự vườn, diện tích 154 m^2 tại thửa đất số 254 tờ bản đồ số 6; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Xe ô tô BKS 18A-147.95 nhãn hiệu Chevrolet số máy: Le9162500187, số khung RUCA264EHH842257 sản xuất năm 2017 tại Việt Nam. Tổng trị giá tài sản 2.500.000.000 đồng, chị đề nghị giải quyết tài sản chung theo quy định của pháp luật; Về nợ chung: Chị và anh Nguyễn Quang V có các khoản nợ chung gồm: Nợ ngân hàng Vietcombank: 550.000.000 đồng, Nợ ngân hàng Nông nghiệp 100.000.000 đồng, vay trả góp qua lương để làm nhà. Nợ bà Phạm Thị H, tổ 10 thị trấn Lâm 300.000.000 đồng để gửi cho bạn anh V. Nợ chị Chu Thị D ở Nông Tiến, Tuyên Quang 50.000.000 đồng để làm nhà. Nợ của chị Nguyễn Thị T ở thôn Q, xã Yên Lương 380.000.000 đồng để làm nhà. Tổng số nợ là 1.380.000.000 đồng. Chị đề nghị giải quyết nợ chung theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/11/2022 chị Chu Thị H nộp cho Tòa án đơn đề nghị với nội dung hiện tại chị Đg cư trú ở xóm Chùa, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội nên để thuận tiện cho việc đi lại và đảm bảo quyền lợi cho chị, chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ý Yên chuyển vụ án của chị và anh Nguyễn Quang V lên tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà nội để giải quyết theo thẩm quyền.

Tòa án nhân dân huyện Ý Yên đã ra thông báo yêu cầu cung cấp chứng cứ gửi cho chị Chu Thị H nhưng quá thời hạn do pháp luật quy định chị Chu Thị H không cung cấp được gì cho Tòa án. Ngày 23/02/2023, toà án nhân dân huyện Ý Yên ra

Quyết định chuyển vụ án số 01/2023/QĐST-HNGĐ chuyển vụ án ly hôn giữa anh Nguyễn Quang V và chị Chu Thị H đến tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 10/3/2023, tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội ban hành Công văn số 14/CV-TA gửi Chánh án Tòa án nhân dân huyện Ý Yên và chuyển lại hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Ý Yên với lý do qua tác nghiệp hồ sơ không có căn cứ để chứng minh chị Chu Thị H hiện Đg cư trú tại xóm Chùa, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Ngày 28/3/2023 Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định đã đến trực tiếp UBND xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội để xác minh về địa chỉ như chị H đã cung cấp cho Tòa án. Tuy nhiên lãnh đạo UBND xã An Khánh cho biết hiện nay tên xóm, đường theo như địa giới hành chính của xã An Khánh không có tên xóm Chùa như chị H đã khai.

Tại biên bản xác minh ngày 28/3/2023 tại Công an xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội được biết: Theo như thông tin chị Chu Thị H cung cấp cho Tòa án thì hiện nay tên xóm, đường theo địa giới hành chính của xã An Khánh không có tên xóm Chùa thuộc xã An Khánh như chị H khai. Do vậy công an xã An Khánh không thể tra cứu được thông tin đăng ký tạm trú của chị Chu Thị H. Qua kiểm tra sổ sách quản lý công dân tạm trú xác định không có công dân nào tên Chu Thị H sinh năm 1990 có đăng ký tạm trú như trên.

Tại biên bản xác minh ngày 29/3/2023 Công an xã L, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định cung cấp: Chị Chu Thị H sinh năm 1990 là bị đơn trong vụ án ly hôn, nguyên đơn là anh Nguyễn Quang V. Thông tin về chị Chu Thị H như sau: Họ và tên Chu Thị H, sinh năm 1990; Nơi thường trú: Thôn L, xã L, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; Nơi ở hiện tại: Thôn L, xã L, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; chị Chu Thị H hiện không đăng ký tạm trú ở nơi nào khác.

Tại biên bản xác minh ngày 29/3/2023 UBND xã L, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định cung cấp: Đến tháng 01/2022 thôn Q sáp nhập với thôn T, P, K thành thôn L, xã L.

Tại biên bản làm việc ngày 25/4/2023 giữa Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định thể hiện nội dung: Kể từ ngày 29/3/2023 cho đến ngày 25/4/2023 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định không có trường hợp nào tên là Chu Thị H, sinh năm 1990; Nơi thường trú: Thôn L, xã L, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định đến nộp tiền tạm ứng án phí theo giấy Thông báo số 65/TB-TA ngày 29/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

3. Tại biên bản ghi ý kiến ngày 25/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên đối với cháu Nguyễn Minh H: Cháu H cho biết hiện nay cháu đang ở cùng với bố là Nguyễn Quang V và ông bà nội. Nay bố mẹ cháu ly hôn cháu xin được ở với bố.

Do chị Chu Thị H vắng mặt và không hợp tác với tòa án để giải quyết vụ án nên Tòa án nhân dân huyện Ý Yên đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng cho chị Chu Thị H theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

Chủ tọa phiên tòa công bố đơn của anh V đề nghị xét xử vắng mặt. Chị H mặc dù được Toà án tống đạt và thực hiện thủ tục niêm yết hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên toà. Vụ án được xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại các Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Chủ tọa phiên tòa công bố tóm tắt nội dung vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề cần giải quyết trong vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa có quan điểm:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ trong quá trình Tòa án giải quyết.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Quang V; Áp dụng Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình, giao cháu Nguyễn Minh H, sinh ngày 22/9/2013 cho anh Nguyễn Quang V nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Ngọc Tâm Đ, sinh ngày 07/11/2017 cho chị Chu Thị H nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung; Xét yêu cầu chia tài sản chung, nợ chung của chị Chu Thị H. Do chị H không nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu chia tài sản chung mà không có lý do chính đáng nên căn cứ Điều 146; điểm d khoản 1 Điều 192; Điều 195; Điều 202 đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này. Trường hợp chị Chu Thị H tiếp tục có đề nghị chia tài sản chung của vợ chồng thì chị Chu Thị H có quyền làm đơn khởi kiện bằng một vụ án khác; Anh V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền của Toà án: Đây là vụ án tranh chấp "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" do nguyên đơn anh Nguyễn Quang V thực hiện quyền khởi kiện. Sau khi thụ lý vụ án, bị đơn là chị H đã đến trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên và đã có ý kiến về vụ án bằng văn bản. Sau đó, chị H cung cấp địa chỉ đang cư trú tại xóm Chùa, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội và đề nghị tòa án nhân dân huyện Ý Yên chuyển hồ sơ vụ án cho tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội để giải quyết theo thẩm quyền. Tuy nhiên, qua xác minh tại xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội không có địa giới tên xóm Chùa. Qua kiểm tra sổ sách quản lý công dân tạm trú xác định không có công dân nào tên Chu Thị H, sinh năm 1990, đăng ký tạm trú như trên. Công an xã L, cung cấp thông tin là nơi cư trú và nơi ở hiện tại của chị Chu Thị H tại xã L, huyện Ý Yên, tỉnh Nam

Định. Nên căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Về việc vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn: Anh Nguyễn Quang V có đơn đề nghị được giải quyết vắng mặt, chị Chu Thị H được Tòa án niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt tại phiên toà. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại các Điều 227, 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Nguyễn Quang V và chị Chu Thị H được xác lập vào ngày 05/02/2013, đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc một thời gian, đến thời gian gần đây thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách vợ chồng không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Hiện nay anh chị đang sống ly thân. Nay anh Nguyễn Quang V và chị Chu Thị H đều xác định không thể trở về chung sống cùng nhau được nữa và đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn. Xét mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy, cần chấp nhận đơn xin ly hôn của anh V, xử cho anh chị ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 56 luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Minh H, sinh ngày 22/9/2013 và Nguyễn Ngọc Tâm Đ, sinh ngày 07/11/2017. Hiện tại cháu Tâm Đ đang sống cùng chị H, cháu H đang sống cùng anh V và có đơn xin được ở với bố. Xét nguyện vọng nuôi dưỡng con chung của anh chị và nguyện vọng của con chung, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu Nguyễn Minh H cho anh Nguyễn Quang V tiếp tục nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Ngọc Tâm Đ cho chị Chu Thị H tiếp tục nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Do anh Nguyễn Quang V không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Chu Thị H được Tòa án niêm yết và gửi Thông báo nộp chi phí tố tụng cho yêu cầu của mình nhưng quá thời hạn theo quy định của pháp luật chị Chu Thị H không nộp cho Tòa án biên lai dự thu án phí mà không có lý do chính đáng, nên căn cứ Điều 146; điểm d khoản 1 Điều 192; Điều 195; Điều 202 Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết yêu cầu này của chị H. Trường hợp chị H tiếp tục có đề nghị chia tài sản chung của vợ chồng thì chị có quyền làm đơn khởi kiện bằng một vụ án khác.

[3] Về án phí: Đương sự phải nộp án phí ly hôn theo quy định của Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của Điều 271, 272 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử ly hôn giữa anh Nguyễn Quang V và chị Chu Thị H.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Minh H, sinh ngày 22/9/2013 cho anh Nguyễn Quang V trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Ngọc Tâm Đ, sinh ngày 07/11/2017 cho chị Chu Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

1. Về án phí sơ thẩm ly hôn: Anh Nguyễn Quang V phải nộp là 300.000 đồng, đối trừ tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003800 ngày 10/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên, anh V đã nộp đủ án phí.

2. Về quyền kháng cáo của đương sự: Anh Nguyễn Quang V và chị Chu Thị H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh+Huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Các đương sự;
- UBND xã L;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Vũ Văn Anh